

CPH2095 EU Declaration of Conformity

Contents

EU Declaration of Conformity	1
เอกสารยืนยันการปฏิบัติตามมาตรฐานที่ระบุในกฎระเบียบของสหภาพยุโรป...	
... ..	2
Pengisytiharan Pematuhan (DoC) EU.....	3
Tuyên bố hợp chuẩn của EU (DoC).....	4

EU Declaration of Conformity (DoC)

Hereby we,

Name of manufacturer: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.
 Address: NO. 18 HAIBIN ROAD, WUSHA VILLAGE, CHANG'AN TOWN, DONGGUAN CITY, GUANGDONG, CHINA
 Telephone number: +86 755 86076999

declare that this DoC is issued under our sole responsibility and that this product:

Product description: Mobile Phone
 Type designation(s): CPH2095
 Trademark: OPPO

is in conformity with the relevant Union harmonization legislation:

RoHS Directive 2011/65/EU EN 50581:2012

Radio Equipment Directive 2014/53/EU:

with reference to the following standards applied:

Safety	EN 60950-1: 2006 + A11: 2009 + A1: 2010 + A12: 2011 + A2: 2013, EN 50332-1: 2013, EN 50332-2: 2013, EN 62368-1: 2014
EMC	EN 301 489-1 V2.2.3, EN 301 489-3 V2.1.1, EN 301 489-17 V3.2.2 (Draft) EN 301 489-19 V2.1.1, EN 301 489-52 V1.1.0(Draft), EN55032: 2015, EN55035: 2017
Health	EN 62311: 2008, EN 62479: 2010, EN 50566: 2017, EN 50360: 2017, EN50663: 2017, EN 62209-1: 2016, EN 62209-2: 2010
Radio	EN 301 511 V12.5.1, EN 301 908-1 V13.1.1, EN 301 908-2 V11.1.2, EN 301 908-13 V13.1.1, EN 300 328 V2.2.2, EN 301 893 V2.1.1, EN 300 440 V2.2.1, EN 303 413 V1.1.1, EN 303 345 V1.1.7 (Draft)

The Notified Body American Certification Body, Inc. (ACB) with Notified Body number 1588 performed:

Applicable Modules: B+C

Where applicable:

The issued EU-type examination certificate: ATCB025680

Accessories:

Adapter	VC56HAEH, VC56HAYH, VC56HAUH, VC56JAEH, VC56JAYH, VC56JAUH, VC56GAPH, VC56GAUH, VC56HBYH, VC56HBUH, VC56HBEH
Battery	BLP791
Earphone	MH156
USB Cable	DL129

Software version: ColorOS V7.2 (Note: Some software updates will be released by the manufacturer to fix some bug or enhance some function after placing on the market. All versions released by the manufacturer have been verified and still compliance with the related rules. All RF parameters (e.g.: frequency range, output power) are not accessible to the user, and can't be changed by the user.)

Signed for and on behalf of:

2020-08-27 China
Place and date of issue

Mei XiLi, Manager
Name, Function, signature

Mei XiLi



เอกสารยืนยันการปฏิบัติตามมาตรฐานที่ระบุในกฎระเบียบของสหภาพยุโรป (EU Declaration of Conformity - DoC)

เราในฐานะ

ชื่อผู้ผลิต: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.
 ที่อยู่: NO. 18 HAIBIN ROAD, WUSHA VILLAGE, CHANG'AN TOWN, DONGGUAN CITY, GUANGDONG, CHINA
 หมายเลขโทรศัพท์: +86 755 86076999

ขอแจ้งให้ทราบว่าเราเป็นผู้ออกเอกสารยืนยันการปฏิบัติตามมาตรฐานที่ระบุในกฎระเบียบของสหภาพยุโรป (DoC) นี้ภายใต้ความรับผิดชอบของเราแต่เพียงผู้เดียว และขอยืนยันว่าผลิตภัณฑ์ต่อไปนี้:

รายละเอียดของผลิตภัณฑ์: โทรศัพท์มือถือ
 ชื่อรุ่น: CPH2095
 เครื่องหมายการค้า: OPPO

และเป็นไปตามกฎระเบียบว่าด้วยมาตรฐานร่วมภายในสหภาพยุโรปที่เกี่ยวข้อง:

กฎระเบียบ RoHS 2011/65/EU EN 50581:2012

กฎระเบียบเกี่ยวกับอุปกรณ์ที่ปล่อยคลื่นวิทยุ 2014/53/EU:

ตามรายละเอียดในมาตรฐานต่อไปนี้:

ความปลอดภัย	EN 60950-1: 2006 + A11: 2009 + A1: 2010 + A12: 2011 + A2: 2013, EN 50332-1: 2013, EN 50332-2: 2013, EN 62368-1: 2014
EMC	EN 301 489-1 V2.2.3, EN 301 489-3 V2.1.1, EN 301 489-17 V3.2.2 (ฉบับร่าง) EN 301 489-19 V2.1.1, EN 301 489-52 V1.1.0(ฉบับร่าง), EN55032: 2015, EN55035: 2017
สุขภาพ	EN 62311: 2008, EN 62479: 2010, EN 50566: 2017, EN 50360: 2017, EN50663: 2017, EN 62209-1: 2016, EN 62209-2: 2010
วิทยุ	EN 301 511 V12.5.1, EN 301 908-1 V13.1.1, EN 301 908-2 V11.1.2, EN 301 908-13 V13.1.1, EN 300 328 V2.2.2, EN 301 893 V2.1.1, EN 300 440 V2.2.1, EN 303 413 V1.1.1, EN 303 345 V1.1.7 (ฉบับร่าง)

หน่วยงานตรวจสอบ American Certification Body, Inc. (ACB) ซึ่งมีหมายเลขหน่วยงานตรวจสอบ 1588 ได้ดำเนินการต่อไปนี้:

โมดูลที่เกี่ยวข้อง: B+C

รับรองตาม:

หนังสือรับรองการตรวจสอบว่าเป็นไปตามมาตรฐานประเภท EU ที่ออกให้เลขที่: ATCB025680

อุปกรณ์เสริม:

อะแดปเตอร์	VC56HAEH, VC56HAYH, VC56HAUH, VC56JAEH, VC56JAYH, VC56JAUH, VC56GAPH, VC56GAUH, VC56HBYH, VC56HBUH, VC56HBEH
แบตเตอรี่	BLP791
หูฟัง	MH156
สาย USB	DL129

เวอร์ชันของซอฟต์แวร์: ColorOS V7.2 (หมายเหตุ: ผู้ผลิตจะออกการอัปเดตซอฟต์แวร์บางอย่างเพื่อแก้ไขข้อบกพร่องหรือเพิ่มประสิทธิภาพของฟังก์ชันบางอย่างหลังจากวางจำหน่ายแล้ว ทุกเวอร์ชันที่ผู้ผลิตออกให้บริการจะผ่านการรับรองและยังคงเป็นไปตามกฎต่างๆ ที่เกี่ยวข้อง ผู้ใช้จะไม่สามารถเข้าถึงและแก้ไขพารามิเตอร์ทั้งหมดเกี่ยวกับความถี่ของคลื่นวิทยุ (เช่น ช่วงความถี่, กำลังส่งสัญญาณ) ได้)

ลงนามแทนและในนามของ:

2020-08-27 จีน
 สถานที่และวันที่ออกเอกสาร

Mei XiLi ผู้จัดการ
 ชื่อ ตำแหน่ง ลายมือชื่อ

Mei XiLi



Pengisytiharan Pematuhan (DoC) EU

Dengan ini kami,

Nama pengeluar: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP.,LTD.
 Alamat: NO. 18 HAIBIN ROAD, WUSHA VILLAGE, CHANG'AN TOWN, DONGGUAN CITY, GUANGDONG, CHINA
 Nombor telefon: +86 755 86076999

mengisytiharkan bahawa DoC ini dikeluarkan di bawah tanggungjawab kami semata-mata dan bahawa produk ini:

Perihalan produk: Telefon Mudah Alih
 Penentuan jenis: CPH2095
 Tanda dagangan: OPPO

mematuhi undang-undang pengharmonian Kesatuan yang berkaitan:

Arahan RoHS 2011/65/EU EN 50581:2012

Arahan Peralatan Radio 2014/53/EU:
 dengan rujukan kepada standard berikut yang diguna pakai:

Keselamatan	EN 60950-1: 2006 + A11: 2009 + A1: 2010 + A12: 2011 + A2: 2013, EN 50332-1: 2013, EN 50332-2: 2013, EN 62368-1: 2014
EMC	EN 301 489-1 V2.2.3, EN 301 489-3 V2.1.1, EN 301 489-17 V3.2.2 (Draf) EN 301 489-19 V2.1.1, EN 301 489-52 V1.1.0(Draf), EN55032: 2015, EN55035: 2017
Kesihatan	EN 62311: 2008, EN 62479: 2010, EN 50566: 2017, EN 50360: 2017, EN50663: 2017, EN 62209-1: 2016, EN 62209-2: 2010
Radio	EN 301 511 V12.5.1, EN 301 908-1 V13.1.1, EN 301 908-2 V11.1.2, EN 301 908-13 V13.1.1, EN 300 328 V2.2.2, EN 301 893 V2.1.1, EN 300 440 V2.2.1, EN 303 413 V1.1.1, EN 303 345 V1.1.7 (Draf)

Badan Termaklum American Certification Body, Inc. (ACB) dengan nombor Badan Termaklum 1588 dilaksanakan:
 Modul Berkenaan: B+C

Jika berkenaan:

Sijil pemeriksaan jenis EU yang dikeluarkan: ATCB025680

Aksesori:


Penyesuai	VC56HAEH, VC56HAYH, VC56HAUH, VC56JAEH, VC56JAYH, VC56JAUH, VC56GAPH, VC56GAUH, VC56HBYH, VC56HBUH, VC56HBEH
Bateri	BLP791
Fon telinga	MH156
Kabel USB	DL129

Versi perisian: ColorOS V7.2 (Nota: Sesetengah kemas kini perisian akan dikeluarkan oleh pengilang untuk membetulkan sesetengah pepijat atau meningkatkan sesetengah fungsi selepas berada di pasaran. Semua versi yang dikeluarkan oleh pengilang telah ditentukan dan masih mematuhi peraturan yang berkaitan. Semua parameter RF (cth.: julat frekuensi, kuasa output) tidak dapat diakses oleh pengguna dan tidak boleh diubah oleh pengguna.)

Ditandatangani untuk atau bagi pihak:

2020-08-27 China
 Tempat dan tarikh keluaran

Mei XiLi, Pengurus
 Nama, Jawatan, tandatangan



Tuyên bố hợp chuẩn của EU (DoC)

Dưới đây chúng tôi,

Tên nhà sản xuất: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.
 Địa chỉ: NO. 18 HAIBIN ROAD, WUSHA VILLAGE, CHANG'AN TOWN, DONGGUAN CITY, GUANGDONG, CHINA
 Số điện thoại: +86 755 86076999

tuyên bố rằng DoC này được ban hành theo trách nhiệm duy nhất của chúng tôi và rằng sản phẩm này:

Mô tả sản phẩm: Điện thoại di động
 Ký hiệu loại: CPH2095
 Thương hiệu: OPPO

tuân thủ luật pháp liên quan tới hiến pháp của Liên minh:

Chỉ thị về RoHS 2011/65/EU EN 50581:2012

Chỉ thị về thiết bị vô tuyến 2014/53/EU:
 có tham chiếu với các tiêu chuẩn áp dụng sau đây:

An toàn	EN 60950-1: 2006 + A11: 2009 + A1: 2010 + A12: 2011 + A2: 2013, EN 50332-1: 2013, EN 50332-2: 2013, EN 62368-1: 2014
EMC	EN 301 489-1 V2.2.3, EN 301 489-3 V2.1.1, EN 301 489-17 V3.2.2 (Bản thảo) EN 301 489-19 V2.1.1, EN 301 489-52 V1.1.0(Bản thảo), EN55032: 2015, EN55035: 2017
Sức khỏe	EN 62311: 2008, EN 62479: 2010, EN 50566: 2017, EN 50360: 2017, EN50663: 2017, EN 62209-1: 2016, EN 62209-2: 2010
Đài phát thanh	EN 301 511 V12.5.1, EN 301 908-1 V13.1.1, EN 301 908-2 V11.1.2, EN 301 908-13 V13.1.1, EN 300 328 V2.2.2, EN 301 893 V2.1.1, EN 300 440 V2.2.1, EN 303 413 V1.1.1, EN 303 345 V1.1.7 (Bản thảo)

Tổ chức nhận thông báo American Certification Body, Inc. (ACB) cùng với số hiệu Tổ chức nhận thông báo 1588 đã thực hiện:

Các mô-đun có thể áp dụng: B+C

Nơi áp dụng:

Chứng nhận kiểm tra kiểu do EU phát hành: ATCB025680

Phụ kiện:

Bộ điều hợp	VC56HAEH, VC56HAYH, VC56HAUH, VC56JAEH, VC56JAYH, VC56JAUH, VC56GAPH, VC56GAUH, VC56HBYH, VC56HBUH, VC56HBEH
Pin	BLP791
Tai nghe	MH156
Cáp USB	DL129

Phiên bản phần mềm: ColorOS V7.2 (Ghi chú: Nhà sản xuất sẽ phát hành một số bản cập nhật phần mềm để khắc phục một số lỗi và nâng cao một số chức năng sau khi đưa sản phẩm ra thị trường. Tất cả các phiên bản do nhà sản xuất phát hành đều đã được xác minh và vẫn tuân thủ các quy định liên quan. Người dùng không thể truy cập và không thể thay đổi tất cả các thông số RF (ví dụ: dải tần số, công suất đầu ra).)

Đã ký cho và thay mặt cho:

2020-08-27 Trung Quốc
 Địa điểm và ngày ban hành

Mei XiLi, Người quản lý
 Tên, Chức năng, chữ ký

Mei XiLi

